Rạp Xi-Nê Sài Gòn Trước 1975

Tác giả : Trần Đăng Chí, cựu học sinh Taberd
do Lâm Chí Hiếu (JJR 62) trình nghị

Sau đây là danh sách các rạp xi-nê Sài Gòn trước 1975 được sắp theo thứ tự abc. Hiện tại, một số lớn các rạp hoặc không còn tồn tại hoặc đã ngưng hoạt động. Danh sách này tương đối đầy đủ, nếu còn thiếu sót, xin các thân hữu vui lòng góp ý và gửi e-mail cho tôi: trandangchi@gmail.com. Còn một rạp mà tôi vẫn chưa biết tên, nằm trên đường Nguyễn Tri Phương gần ngả sáu Chợ Lớn cạnh tiệm ăn Tương Lai hiện vẫn còn bán phở. Kỷ niệm cá nhân của tôi với các rạp xi-nê thì rất nhiều. Các bạn nào đã xem qua phim "Cinema Paradiso" (1988) hẳn phải biết tâm trạng của những đứa bé mê xi-nê như thế nào.

Alhambra - Nguyễn Cư Trinh.

Alliance Française - Đồn Đất. Rạp của Trung Tâm Văn Hóa Pháp chiếu toàn phim Pháp không có phụ đề Việt ngữ, hiếm khi thấy người Việt đi xem. Mặc dù mấy ông Tây rất ghét Mỹ, điều đó ai cũng biết, nhưng đôi khi có chiếu phim Mỹ. Tôi xem được một phim xưa do Humphrey Bogart đóng và phim "Easy Rider" (1969) ở rạp này.

Aristo - Lê Lai. Sau 1954 đây là nơi trình diễn thường trực của đoàn cải lương Kim Chung di cư từ miền bắc vào nam, đoàn có thêm tên phụ là Tiếng Chuông Vàng Thủ Đô. Tài tử chính là nữ nghệ sĩ Kim Chung.

Asam - Đinh Tiên Hoàng, Đa Kao. Rạp này đã dẹp quá lâu rồi, ít ra là vào khoảng từ giữa đến cuối thập niên 50. Rạp không còn vết tích gì nên tôi không còn nhớ, khi bạn bè nhắc lại tôi cũng không hình dung ra sao. Chỉ đến khi nhớ lại phim "Le Retour de Jack Slade" (1955) mà tôi đã xem ở rạp này mới nhớ ra là rạp nằm trong một hẻm nhỏ trên đường Đinh Tiên Hoàng gần góc đường Phan Thanh Giản. Gần đó có tiệm mì Cây Nhản nổi tiếng một thời, về sau nghe nói tiệm mì này dời về ngả tư hay ngả năm Bình Hòa gì đó.

Rạp Cao Đồng Hưng ngày nay

Cẩm Vân - Võ Di Nguy, Phú Nhuận. Có những rạp mà dân coi xi-nê làm như không có duyên hội ngộ nên chẳng bao giờ có dịp bước chân vào. Đối với tôi, mặc dù rạp này cách rạp Văn Cầm Phú Nhuận không bao xa nhưng tôi chưa bao giờ đến xem ở đây. Điều này chứng tỏ rạp Cẩm Vân đã không chiếu phim đúng với sở thích của tôi.

Cao Đồng Hưng - Bạch Đằng, chợ Bà Chiểu, Gia Định.
Rạp Cao Đồng Hưng ngày nay là một nhà sách.

Casino Đa Kao - Đinh Tiên Hoàng. Rạp tương đối khang trang, phim khá chọn lọc, giá cả nhẹ nhàng, địa điểm rất thuận tiện nằm gần Cầu Bông. "Major Dundee" (1965), "The Great Race" (1965).

Casino Sài Gòn - Pasteur. Tên mới là Vinh Quang. Năm lên 10 tuổi, tôi được bác của tôi cho lên Sài Gòn ăn ở để đi học trường Taberd. Ngay hôm đầu tiên, tôi đã được cho đi xem xi-nê ở rạp này vì bác tôi có giấy mời coi thường xuyên bao nhiêu lần cũng được. Và cứ thế, mỗi chiều cuối tuần tôi đều được coi xi-nê khoái tỉ, rạp chiếu phim gì cũng coi tuốt hết. Thời đó, những phim trình chiếu rất chọn lọc nên ít khi gặp phim dỡ. Một kỷ niệm nhớ đời và một bài học quí giá cho tôi là phim "20.000 Dặm Dưới Đáy Biển" (1956). Tuần đó, bác tôi đã cho đi xem một lần nhưng trong nhà còn có người chưa xem nên bác tôi cho cả nhà đi xem một lần nữa. Thế là đến mấy cái màn hay ho tôi tôi đều nói

trước làm cho người chưa xem thấy mất hay, nhất là cái màn mấy ông thổ dân bị điện của tàu ngầm giật xẹt lửa tùm lum phải phóng xuống nước. Về nhà, tôi bị chửi cho một trận nên thân. Từ đó trở đi, tôi luôn nhớ không bao giờ tiết lộ cái bất ngờ hoặc đoạn cuối của phim cho người chưa xem. Trong rạp có bán kem eskimo rất ngon nhưng rất đắt tiền. "20000 Lieues sous les mers" (1957), "Drum Beat" (1954), "Touchez Pas Au Grisbi" (1962)

Rạp Casino Sài Gòn ngày nay.

Cathay - Công Lý, Chợ Cũ.

Catinat - Tự Do. Nếu tôi nhớ không lầm, rạp xi-nê tí hon này nằm trong một hành lang từ đường Tự Do xuyên qua đường Nguyễn Huệ về sau chuyển đổi thành phòng trà ca nhạc với nhiều tên: 'Au Chalet', và 'Đêm Màu Hồng', nơi ra mắt của ban 'Phượng Hoàng' thời kỳ trước khi nhập với ca sĩ Elvis Phương.

Cầu Muối - Bến Chương Dương, Khánh Hội.

Cây Gỏ - Minh Phụng, Chợ Lớn.

Diên Hồng - Yersin.

Đại Đồng - Nguyễn Văn Học, Gia Định.

Đại Đồng - Cao Thắng. Một rạp nhỏ chuyên chiếu phim cũ nhưng khá chọn lọc, giá cả thật nhẹ nhàng, địa điểm rất thuận tiện. Càng thuận tiện hơn nữa vì cạnh rạp có một tiệm bò bía rất ngon và rẻ, họ cho rau sống và củ sắn thật nhiều nên tôi thường ghé ăn thế bửa cơm luôn.

Đại Lợi - Thoại Ngọc Hầu, Ông Tạ.

Đại Nam - Trần Hưng Đạo. Rạp Đại Nam là rạp sang trọng nhất Sài Gòn, những phim mới được chiếu trước tiên ở đây và một vài rạp khác rồi một thời gian sau mới được đưa đi tỉnh hoặc các rạp nhỏ chuyên chiếu lại. Mỗi phim gồm có nhiều cuộn nên thời đó mấy rạp cùng chiếu chung một phim bằng cách chia lệch giờ khởi chiếu. Mỗi khi chiếu xong một cuộn thì có người xách đi giao cho rạp kế tiếp và ngược lại. Có lần rạp Đại Nam đang chiếu phim "Pillow Talk" (1959) thì anh chàng đi giao cuộn phim đã mãi mê uống nước giải khát hay sao đó mà để mất đi cuộn phim phải giao. Tất cả các rạp cùng chiếu phim đó đành phải ngưng lại và đem phim khác ra chiếu đở. Mãi một thời gian sau, không rỏ cuộn phim được chuộc lại hay phải mua phim mới Pillow Talk mới được chiếu trở lại. Đến khi rạp Rex ra đời vào năm 1962 thì rạp Đại Nam xuống còn ngôi vị thứ hai. Tôi có ít nhiều kỷ niệm với rạp này. Gia đình bạn học P.T. Sơn nghe nói sở hữu rạp nên bạn bè chúng tôi thường hay dí bạn Sơn để tìm vé mời. Lâu lâu Sơn cũng chiều ý bạn bè và chìa ra vài vé. Tôi được xem phim "Bernardine" (1957) là do vé mời của Sơn tặng. Một kỷ niệm khác là khi mới bắt đầu chơi nhạc cùng với Lê Hựu Hà vào khoảng năm 1965, chúng tôi được dịp trình diễn một lần ở đây. Lúc đó, Hà mới bắt đầu sáng tác và giao cho tôi trình bày bản "Chiều Về" vì phần hòa âm đòi hỏi Hà phải bận độc tấu guitar suốt bài nhạc không tiện hát chính ngoại trừ những đoạn ca bè theo. Vài năm sau, một Đai Hội Nhạc Trẻ được tổ chức ở đây.

Rạp Đại Nam ngày nay

Vào cái thời tiểu thuyết của nữ văn sĩ Trung Hoa Quỳnh Dao đang hồi cực thịnh và được quay thành phim liên miên trong đó có "Mùa Thu Lá Bay" với đôi tài tử đẹp trai đẹp gái Đặng Quang Vinh và Chân Chân, tôi đã xem phim này ở rạp Đại Nam và được cái hân hạnh đưa một cô gái Tàu thật trẻ đẹp đi xem cùng. Đầu đuôi câu chuyện như sau đây. Đám nhạc sĩ chúng tôi khi đến vũ trường nào chơi nhạc trước sau gì rồi cũng dính với một em ca ve ở đó. Rồi khi nhổ neo sang vũ trường khác thường thì cũng đành ca bài chia tay vui dầy duyên mới. Có nhiều em ca ve hay gọi đùa chúng tôi là mấy thằng cha 'thợ đờn'. Nói vậy chớ mấy em không hận thù gì hết, thời loạn ly mà, vui được ngày nào hay ngày nấy miễn là còn gặp nhau là còn chơi đẹp với nhau. Năm đó, nhạc sĩ Đức Phú mời tôi vào ban nhạc về cộng tác với vũ trường 'La Sirène' nằm trên đường Pasteur đối diện với rạp Casino Sài Gòn. Suốt mấy đêm đầu đứng đàn trên ban nhạc và

quan sát thật kỹ lưỡng đội ca ve của vũ trường, tôi hoàn toàn thất vọng. Điệu này đàn ở đây coi bộ mất hứng rồi, không lẽ không còn gì nữa hay sao? Ngay lúc đó, tôi bèn giật mình khám phá ra một cô hầu bàn người Tàu rất trẻ và rất xinh đứng trông chừng mấy cái bàn phía tôi hay đi lên đi xuống. Thế là lần này tôi chuyển hướng sang cô xẩm nhỏ và đưa cô ấy đi xem phim Mùa Thu Lá Bay đang chiếu ở rạp Đại Nam. Được dịp coi phim Tàu mà lại có người đẹp Tàu đi xem cùng và phiên dịch cho mình nghe những điểm hay của phim làm tôi rất thích thú...cho đến khi cô ấy đem chai dầu hiệu 'con sóc' ra xức thì mọi cái gì hay đẹp đối với tôi đều sụp đổ một cái rụp! Vốn cái lỗ mũi của tôi trời cho quá thính nên cái mùi gì không hợp là bắt buộc tôi phải tháo chạy. Về sau này, có những lúc nằm chèo queo một mình nhớ lại thấy tiếc. Nhận xét của tôi về nhan sắc của cô gái Tàu rất đúng, một thời gian sau, tôi thấy cô bỏ nghề hầu bàn đi làm ca ve. Chắc chắn là cô ấy cũng nổi tiếng như một vài hoa khôi khác của làng ca ve Sài thành hồi đó và biết đâu cô ấy đã tiến bộ hơn không còn xài dầu con sóc nữa!.

Đại Quang - Tổng Đốc Phương, Chợ Lớn. Rạp này hoàn toàn Trung Hoa chẳng có gì là Việt Nam hết vì họ chiếu toàn phim Tàu nên tôi không bao giờ có dịp bước chân vào. Tuy vậy, tôi lại có một kỷ niệm dễ thương với rạp này do rạp nằm ngay cạnh vũ trường Bách Hỷ, nơi tôi chơi nhạc mấy năm cuối cùng trước khi rời khỏi Việt Nam vào hạ tuần tháng 4 năm 1975. Do cảm tình đặc biệt, mỗi tối khi tôi đến Bách Hỷ, một em trai chạy đến đem chiếc xe gắn máy honda cà tàng của tôi đi cất cùng với những chiếc xe của khán giả rạp Đại Quang. Khi vũ trường tan, tôi vừa bước ra khỏi cửa là đã thấy em dắt chiếc xe lại cho tôi. Dù đó là một cử chỉ nhỏ nhặt tầm thường nhưng đối với tôi nó có một cái gì thật là ấm lòng chiến sĩ.

Đồng Nhi - Lê Quang Định, Gia Định.

Eden - Tự Do. Rạp này quá nổi tiếng và đối với tôi cũng nhiều kỷ niệm. Trước nhất, rạp này không nằm ngoài mặt đường mà lại nằm sâu trong một thương xá cũng được gọi là Eden. Đến rạp, khán giả có thể đi vào từ phía đường Tự Do, Lê Lợi hay Nguyễn Huệ đều được cả. Cái tên rạp tiếng Pháp tự nó cho biết rạp này đã có từ thời Pháp thuộc và kiến trúc bên trong thì đúng y như những rạp bên Pháp được thấy qua các phim xi-nê. Ở Sài Gòn, chỉ duy nhất rạp này mới có hai balcons (tầng lầu). Thông thường, khi xem xi-nê, ngồi balcon 1 là hay nhất vì nhìn xuống vừa tầm mắt không mỏi cổ và không bị cái đầu của người ngồi hàng ghế trước che khuất tầm nhìn. Balcon 2 của rạp Eden thì nhỏ hơn và quá cao nên nhìn sâu xuống muốn cụp cái cổ luôn nên phần đông khán giả chẳng màng để ý đến sự hiện hửu của nó, ngoại trừ dân đào kép Sài Gòn thì chiếu cố rất nhiệt liệt và gọi đó là 'pigeonnier' (chuồng bồ câu). Đi xem xi-nê một mình khi rạp hết chỗ phải lên đó thì buồn lắm vì trên ấy đào kép mùi mẫn chẳng cần biết trên màn ảnh chiếu cái gì, nhất là những cặp ngồi ở hàng ghế chót có sau lưng nguyên bức tường thì tha hồ lâm ly chẳng lo có ai nhìn đến trong cái tối mù mù. Ca sĩ Dalida đã trình diễn ở rạp này. Một lần khác, tôi đi xem một ban nhạc jazz của Tây Đức (thời đó còn Tây Đức và Đông Đức). Mấy năm sau đó, cũng tại rạp này, tôi được xem phim "Parlez-Moi d'Amour" (1961) do Dalida đóng. Một kỷ niệm cho các bạn cùng học Taberd với tôi là khoảng đầu thập niên 60, không rỏ là do nhã ý của ai, cả lớp chúng tôi và các lớp khác được đưa đến rạp này để xem phim "Les Piliers du Ciel" (Pillars of the Sky ,1956), một phim cao bồi của Mỹ do Jeff Chandler và Dorothy Malone đóng. Còn về kỷ niệm cá nhân thì mấy năm sau nữa, vào một chiều cuối tuần, tôi mời cô đào của tôi đi nhảy đầm matinée nhưng cô ấy nói đã lở mua vé xem phim "My Fair Lady" (1964) tại Eden cùng với một cô bạn rồi. Tôi kêu cô đào của tôi bán cái vé lại cho người khác rồi đi chơi với tôi. Thế là buổi hôm đó, cô bạn gái của cô đào của tôi tự nhiên thấy có một người đàn ông lạ hoắc lù lù đến ngồi kế bên. Nghĩ lại, tôi vẫn thấy buồn cười và nghĩ xa hơn về chuyện đời thì thấy là khi mới quen nhau còn chịu đèn thì mọi việc đều ổn thỏa, đến khi không còn nồng thắm nữa thì cái gì cũng không xong: nào là bận cái này cái nọ, nhức đầu nóng lạnh đủ mọi lý do trên đời!

Phía sau của rạp EDEN nằm trên đường Nguyễn Huệ, thời điểm không rỏ. (Ảnh từ Internet.)

Hào Huê - Nguyễn Hoàng, Chợ Lớn.

Hoàng Cung - Triệu Quang Phục, Chợ Lớn.

Hồng Liên - Hậu Giang, Chợ Lớn.

Hưng Đạo - Nguyễn Cư Trinh. Trong thời kỳ tin tức chiến sự sôi động biến chuyển từng ngày từng giờ của tháng 4 năm 1975, tinh thần của mọi người giao động đến cực độ và linh tính sẽ có chuyện gì lớn lao sắp xảy ra. Tôi cũng như bao nhiêu người khác còn biết làm gì hơn là chờ đợi những gì sẽ đến. Một ngày thượng tuần của tháng, tôi đến rạp

Hưng Đạo xem xi-nê trong cái tinh thần đó, một cách để giết thì giờ chớ tâm trí của tôi không thể chú ý một cách bình thường vào tình tiết đang diễn ra trên màn ảnh. Trong trạng thái xem phim hờ hửng đó thì bỗng phim ngưng chiếu và đèn trong rạp bật sáng lên, không phải dấu hiệu của cảnh đứt phim thông thường vì có một số rất đông khán giả ùn ùn đi ra ngoài. Tôi cũng đi theo và được biết là dinh Độc Lập vừa bị dội bom. Bây giờ, tôi cố nhớ lại lúc đó xem phim gì cũng không ra, chỉ nhớ loáng thoáng là một phim Pháp. Còn về thời điểm chính xác của biến cố, tôi thấy chẳng cần phải truy tìm thêm vì lúc nào cũng có sẵn trên Internet.

Khải Hoàn - Võ Tánh và Cống Quỳnh. Trong cuộc đời làm người xem xi-nê của tôi, có những rạp không có duyên với tôi nên tôi chưa bao giờ được bước chân vào các rạp đó. Trái lại, có những rạp rất có duyên với tôi nên xem hết phim này đến phim khác. Rạp Khải Hoàn là một. Có thể yếu tố quyết định là rạp này tuyển chọn phim đúng ý tôi và địa điểm tọa lạc nơi thị tứ, giá tiền lại tương đối phải chăng nên tôi đã xem khá nhiều phim ở đây trong đó có phim "Hiệp Sĩ Mù Nghe Gió Kiếm", và "Mưa Lạnh Hoàng Hôn". Riêng phim sau, chương trình quảng cáo có phụ diễn tân nhạc nhưng hôm đó khán giả đã chờ mãi vẫn không thấy hơi hám ca nhạc sĩ đâu hết. Cuối cùng có nghệ sĩ Ngọc Phu bước ra sân khấu làm một màn tự biên tự diễn không đàn địch phụ họa chi cả, anh giả làm tiếng chó sủa, gà gáy, ngựa hí, quạ kêu qua loa cho xong rồi chiếu phim. Hiện tại, anh và gia đình đang sinh sống ở Nam California và tôi cũng đã có lần sinh hoạt văn nghệ với nghệ sĩ đàn anh này. Một kỷ niệm khác của tôi ở rạp này là gặp phải nạn móc túi. Gặp hôm mua vé có chen lấn, tôi cảm thấy có mấy ngón tay cứ muốn thọt vào túi quần và tôi đã kịp chận lại. Rất có thể đây là một tay chưa chuyên nghiệp. Bằng không thì chắc số tiền ít ỏi của tôi cũng đã bay mất rồi!

Kim Châu - Nguyễn Văn Sâm, Chợ Cũ. Cảm tình của tôi đối với rạp này tương tợ như đi mua một chiếc xe mới. Khi rạp bắt đầu khai trương thì họ đã quảng cáo sẽ chiếu phim "Sapho" (1960). Tuy chỉ là một phim hạng B hoặc C nhưng nữ tài tử Tina Louise có vẽ đẹp duyên dáng nên tôi đến xem phim trong tinh thần như vừa mua sắm được một chiếc xe như ý. Qua đến những phim kế tiếp, rạp Kim Châu đã tuyển chọn những phim cùng loại nên rất được khán giả hài lòng.

Kinh Đô - Lê Văn Duyệt. Đây là một rạp xi-nê hạng sang, chỉ kém hơn rạp Đại Nam một tí. Rạp khai trương sau rạp Đại Nam nhưng lại chỉ hoạt động một thời gian tương đối ngắn ngủi rồi biến thành một chi nhánh của cơ quan USAID. Tôi có một kỷ niệm với rạp này. Hai cha con tôi vốn là những người ghiền xi-nê, Hôm đó, cha tôi đưa tôi lên Sài Gòn để nhập học nội trú sau một kỳ nghỉ hè, tôi được thả ở ngoài phố để đi dạo mua sắm. Tôi vẫn được sống một cuộc sống tự do như thế từ khi còn nhỏ. Còn khá nhiều thì giờ trước khi phải trình diện mấy sư huynh La San Taberd, tôi bèn lang thang đến rạp Kinh Đô nơi đang chiếu phim "La Dernière Torpille" ("Torpedo Run", 1958). Trùng hợp thay, tôi gặp lại cha tôi cũng vừa đến đó, thế là cha tôi cho tôi cùng vào xem phim, tôi đỡ phải bỏ tiền ra mua một cái vé xi-nê.

Kinh Thành - Hai Bà Trưng, Tân Định.

Lạc Xuân - Gia Long, Gò Vấp. Mặc dầu đơn vị của tôi tọa lạc ở Hạnh Thông Tây cách rạp này không bao xa và sau này có rất nhiều lần đi ngang qua nhưng tôi không hề biết đến sự hiện hữu của nó. Một người bạn thân lúc còn ở quân ngũ đã được huấn luyện gần đó có nhắc nên tôi mới biết. Bà con ở Gò Vấp thì biết rạp này rất rỏ.

Lam Sơn - Bùi Chu. Mũi tàu Lê Lai, Bùi Chu, Võ Tánh chéo góc với nhà thờ Huyện Sĩ, vòng qua bên hông rạp phía đường Lê Lai thì có nhà của nữ kịch sĩ Kim Cương. Rạp xi-nê này chỉ tồn tại một thời gian rất ngắn ngủi rồi bị đóng cửa vì vị trí của rạp quá gần một nhà thờ, vào thời kỳ đó là Đệ Nhất Cộng Hòa, nên Công Giáo đang có ưu thế.

Lê Lợi - Lê Thánh Tôn.

Lệ Thanh - Phan Phú Tiên, Chợ Lớn.

Lido - Đồng Khánh, Chợ Lớn.

Long Duyên - Hồ Văn Ngà.

Long Phụng - Gia Long, chuyên chiếu phim Ấn Độ.

Long Thuận - Trương Công Định và Nguyễn An Ninh.

Long Vân - Phan Thanh Giản. "El Dorado" (1966).

Majestic - Tự Do. Rạp đã ngưng hoạt động từ trước 1975. Nơi đây được xây thành vũ trường Maxim tầng trên và sân khấu trình diễn ca vũ nhạc kịch tầng dưới do nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ phụ trách. "Les Portes Claquent" (1960).

Minh Châu - Trương Minh Giảng.

Minh Phụng - Hồng Bàng, Chợ Lớn. Thật ra, nơi đây là đình Minh Phụng, khi xưa có lúc khai thác chiếu phim ban ngày.

Mini Rex - Lê Lợi. "Paint Your Wagon" (1969).

Moderne - Trần Văn Thạch, Tân Định.

Mỹ Đô - Trần Nhân Tôn và Vĩnh Viễn. Tên xưa là Thành Chung, tên mới là Vườn Lài.

Rạp Mỹ Đô ngày nay.

Nam Quang - Lê Văn Duyệt và Trần Quý Cáp.

Nam Tiến - Bến Vân Đồn.

Nam Việt - Tôn Thất Đạm, Chợ Củ. "The Bravados" (1958).

Nguyễn Huệ - Nguyễn Huệ. Rạp đã ngưng hoạt động từ trước 1975. Về sau là cơ sở U.S.O.. "Journey to the Center of the Earth" (1959).

Nguyễn Văn Hảo - Trần Hưng Đạo.

Olympic - Hồng Thập Tự. "To Hell And Back" (L'Enfer des Hommes, 1955).

Oscar - Trần Hưng Đạo, Chợ Lớn.

Phi Long - Xóm Củi.

Palace - Trần Hưng Đạo, Chợ Lớn.

Rạp Palace ngày nay.

Quốc Thái - Trần Quốc Toản, Chợ Lớn.

Quốc Thanh - Nguyễn Trải.

Rạng Đông - Pasteur. Tên cũ là **Hồng Bàng**. "The Ambassador's Daughter" (1956).

Rex - Nguyễn Huệ. "Dirty Harry" (1971), "Le Passager de la Pluie" (1969).

Thanh Bình - Phạm Ngũ Lão. "Le Magnifique" (1973).

Thanh Vân - Lê Văn Duyệt, Hòa Hưng.

Thủ Đô - Tổng Đốc Phương, Chợ Lớn. Tên cũ là Eden.

Trung Hoa - Đồng Khánh, trước nhà thờ Cha Tam, Chợ Lớn.

Văn Cầm - Trần Hưng Đạo. Rạp đã ngưng hoạt động từ trước 1975. Về sau là đại lý Honda đầu tiên tại Việt Nam.

Văn Cầm - Võ Di Nguy, Phú Nhuận.

Văn Hoa - Trần Quang Khải, Đa Kao.

Rạp Văn Hoa ngày nay.

Văn Lang - Cách Mạng, Phú Nhuận.

Victory Lê Ngọc - Tổng Đốc Phương, Chợ Lớn.

Việt Long - Cao Thắng.

Vĩnh Lợi - Lê Lợi. "Deliverance" (1972).

Ngoài những rạp xi-nê bình thường còn phải kể đến những nơi có chiếu phim không bán vé.

Trường Taberd. Thỉnh thoảng các sư huynh chiếu phim cho học sinh xem vào chiều cuối tuần không có lớp học, phim thì cũ rích, máy thì nhỏ chỉ đủ xem trong phòng lớp. Về sau này, khi có auditorium khang trang với balcon đàng hoàng không thua gì các rạp xi-nê lớn ngoài phố. Tôi được xem phim "Ivanhoe" (1952) ở đây. Học sinh nội trú Taberd được xem phim mỗi tối Chúa Nhật. Phim tôi nhớ nhất là "Titanic" (1953) lúc tàu đang chìm, ban nhạc và những người ở lại với chiếc tàu cùng nhau hát bài "Chúa ơi con nay gần kề..." thật cảm động. Mặc dù bị đám học sinh nội trú chê là "ciné Taberd toujours local", các sư huynh ở đây tiến bộ hơn các sư huynh ở tỉnh, những pha cụp lạc hôn hít vẫn được tôn trọng để nguyên cho học sinh xem. Trái lại, khi tôi học nội trú ở trường Saint Joseph, Mỹ Tho, phim nào có cảnh hôn hít đều bị cắt xén trước khi chiếu. Có lần, vì không kịp kiểm duyệt trước nên lúc chiếu có màn hôn hít, sư huynh phụ trách bèn điều chỉnh cho hình ảnh mờ đi chẳng còn thấy cái gì mặc cho đám học sinh la ó om xòm.

Đơn vị Công Binh. Nhà của tôi ở gần một căn cứ quân đội. Một thượng sĩ được lệnh chiếu phim mỗi tuần vài ba đêm cho trại gia binh xem. Phim thuộc loại 16mm mượn của quân đội Hoa kỳ nên dĩ nhiên là chẳng có phụ đề Việt ngữ gì cả. Ngược lại, phim rất mới và không có chiếu ngoài rạp Sài Gòn, hoặc ít ra cũng phải một hay hai năm sau mới có chiếu như phim "Les Félins" (1964). Điểm ngộ nghĩnh của nơi chiếu phim này là người chiếu phim lại cần đến khán giả. Những phim nào dễ hiểu thì bà con còn coi cho vui, phim nào khó hiểu thì bà con bỏ đi về hết một phần vì trời tối khuya khoắc. Có lần chỉ còn tôi và một người bạn ráng ở lại để cho thượng sĩ phụ trách vui lòng. Một điểm kỹ thuật là máy chiếu phim không có hoặc hư hoặc mất cái ống kính chiếu phim đại vỹ tuyến nên gặp phim loại nảy là hình ảnh cứ dẹp đép theo chiều đứng. Thượng sĩ chiếu phim bèn nghĩ ra cách là để máy chiếu nằm chéo góc với màn ảnh nên xem cũng tạm tạm mặc dù một bên lớn, một bên nhỏ. Tôi được xem những phim độc đáo như "Goldfinger" (1964), "She" (1965)...

Câu Lạc Bộ Mỹ. Nhờ chơi nhạc trong các căn cứ quân đội Hoa Kỳ, tôi được mấy anh G.I.s mời trở lại thăm viếng và cùng xem xi-nê với họ. Như đã nói, đây là những phim 16mm nhằm giải trí cho quân nhân Hoa Kỳ. Tôi được xem phim "Your Cheatin' Heart" (1964) kể lại cuộc đời của ca sĩ nhạc country Hank Williams. Phim loại này chắc chắn khó được các nhà phân phối phim Sài Gòn mua nhập vì người Sài Gòn có thể nói rằng chẳng hề biết Hank Williams là ai cả. Nói về nhập cảng phim, tôi vẫn còn nhớ đến hảng Cosunam khi mở đầu phim luôn có cảnh bộ lư đang hun khói cùng với đoạn nhạc hiệu lập đi lập lại nghe đến phát chán. Ngoài ra còn có hảng Mỹ Vân đã đóng góp rất nhiều cho nền điện ảnh Sài Gòn qua phần nhập cảng, chuyển âm và sản xuất phim.

Đài Truyền Hình Số 11. Khai sinh cùng lúc với Đài Truyền Hình Số 9, Đài 11 của quân đội Hoa Kỳ nhằm thông tin và giải trí cho quân nhân và nhân viên Mỹ ở Sài Gòn. Tiết mục chương trình có phần chiếu phim. Nhiều phim rất hay đã được chiếu qua Đài 11. Tôi còn nhớ có phim "The Last Man on Earth" (1964) do Vincent Price đóng. Về sau, rạp ở Sài Gòn có chiếu phim "The Omega Man" (1971) do Charlton Heston đóng với cốt chuyện tương tự nói về người sống sót cuối cùng trên địa cầu.... Đài 11 tồn tại cho đến sau khi Hiệp Định Paris được ký kết năm 1973 và toàn bộ cơ cấu quân đội Hoa Kỳ rút đi. Những đêm cuối cùng trước khi Đài 11 tắt sóng, tôi được xem phim "Un Homme et une Femme" / "A Man and a Woman" (1966).

Hội trường của công ty Shell. Được biết ở đây có chiếu phim, tôi đến xem phim "Play Misty For Me" (1971). Chỉ xem có một lần nên không biết có chiếu nhiều lần hay không, nếu có thì tôi đã bỏ lỡ cơ hội rất tốt vì căn cứ theo phim đã xem thì nơi này chọn lựa phim rất hay.

Trần Đăng Chí

E-Mail: trandangchi@gmail.com
Blog in English: chitranphotography.blogspot.*com*